

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TRI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày: 06/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Ngô Văn Đức

2/ Bà Huỳnh Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 31/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ ngày 16/02/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Chín Nuôi; nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị A; Vợ con: chưa có; Có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Ngày 15/7/2021, bị Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy); Về nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ, học văn hóa đến lớp 1 thì nghỉ học ở nhà, sau đó lên Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê. Ngày 11/5/2016, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 và chấp hành án tại Trại giam An Phước, tỉnh Bình Dương, đến ngày 01/01/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương

sinh sống. Ngày 15/7/2021, bị Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy, đến ngày 16/10/2021 thì chấp hành xong quyết định. Ngày 28/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự và chấp hành án tại Trại giam Châu Bình, tỉnh Bến Tre. Từ ngày 09/8/2022 chấp hành án tại Trại giam Châu Bình, tỉnh Bến Tre, đến ngày 04/11/2022 trích xuất về tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri, đến ngày 28/12/2022 chuyển chấp hành án tại Trại giam Châu Bình, đến ngày 15/02/2023 trích xuất về Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

1. Lê Văn N, sinh năm 1954; (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Lê Văn Nh (Nh), sinh năm 1989; (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

1. Thái Thanh P, sinh năm 1984; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp , xã T, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Ngô Thị N, sinh năm 1967; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp MT, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 28/5/2022, anh Lê Văn Nh – sinh năm 1989, cư ngụ ấp M, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đang điều khiển xe đưa con đi học thì bị Nguyễn Văn N – sinh năm 1990 cư ngụ ấp M, xã M đón đường, thách thức đánh nhau. Đến khoảng 13 giờ 50 phút, Nguyễn Văn N cầm cây chĩa đến nhà ông Lê Văn N – sinh năm 1954 cư ngụ cùng ấp, đến nơi N thấy ông N đang cầm cây trang cào phân bò thì chửi bới, thách thức rồi dùng cây chĩa đâm trúng vào người ông N. Thấy ông N bị đâm nên Lê Văn Nh (con ông N) cầm ống tuýp chạy đến thì bị N tiếp tục dùng cây chĩa đâm trúng vào người Lê Văn Nh, Nh cầm ống tuýp đánh trúng cây chĩa làm rớt cây chĩa xuống đất thì Nguyễn Văn N bỏ chạy ra lộ nhựa, Lê Văn Nh đuổi theo được một đoạn thì ngắt xiu, lúc này Lê Văn T – sinh năm 1985 cư ngụ cùng ấp (con ông N) thấy vậy nên đuổi theo N thì bị N dùng gạch chọi về hướng T nhưng không trúng, Tươi quật ngã N xuống đất thì được mọi người can ngăn. Lê Văn N và Lê Văn Nh được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu, điều trị.

Vật chứng thu giữ, chưa xử lý gồm:

- 01 ống tuýp bằng kim loại kích thước 0,034m x 0,77m.
- 01 cây chĩa tự chế dài 144cm có cán bằng gỗ, nơi rộng nhất 3,5cm, nơi nhỏ nhất 03cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 30cm có một đầu nhọn, khu vực cán chĩa giáp với phần lưỡi có dán băng keo quanh cán chĩa, phần dán băng keo dài 21cm màu vàng.
- 01 cây trang dài 190cm, cán bằng gỗ tròn, lưỡi bằng kim loại kích thước 38,5cm x 40cm x 15cm.
- 01 áo thun tay ngắn màu xanh, chiều dài từ cổ áo xuống thân áo 72cm, chiều rộng thân áo 59cm.

Tại Bản kết luận giám định số 182-622/TgT ngày 07/7/2022 và Bản kết luận giám định bổ sung số 269-922/TgT ngày 15/9/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận Lê Văn N bị: Vết thương lưng N4-N5 0.8cm, sâu 01cm hướng từ trên xuống dưới đã lành sẹo kích thước 0,5cm x 0,3cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là 01%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc nhọn gây ra. Trường hợp dùng cây chĩa có đặc điểm như mẫu giám định đâm vào người của Lê Văn N thì có thể tạo ra được vết thương như trên. Trường hợp lần lượt dùng các hung khí nêu trên (cây trang, ống tuýp sắt hình tròn, ống tuýp sắt hình vuông) có vật chứng và bản ảnh kèm theo đâm vào người của ông Lê Văn N có thể tạo ra được vết thương như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 181-622/TgT ngày 07/7/2022 và Bản kết luận giám định bổ sung số 270-922/TgT ngày 15/9/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận Lê Văn Nh bị: 01 vết thương ở liên sườn 3 đường trung đòn phải, kích thước 05mm x 05mm, bờ sắc, lòng có ít máu đông, tràn khí dưới da xung quanh. Chẩn đoán tràn khí – tràn máu khoang màng phổi phải lượng trung bình/Vết thương thấu ngực phải. Hiện thở dễ, vết thương đã lành sẹo kích thước 0,5cm x 0,5cm, vết dẫn lưu khoang màng phổi đã lành sẹo kích thước 1,5cm x 01cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định là 09%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc nhọn gây ra. Trường hợp dùng cây chĩa có đặc điểm như mẫu giám định đâm vào người của Lê Văn Nh thì có thể tạo ra được vết thương như trên. Trường hợp lần lượt dùng các hung khí nêu trên (cây trang, ống tuýp sắt hình tròn, ống tuýp sắt hình vuông) đâm vào người của ông Lê Văn Nh không thể tạo ra được vết thương như trên.

Tại Bản Cáo trạng số: 03/CT-VKSBT ngày 05/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp bản án theo quy định.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 ống tuýp bằng kim loại kích thước 0,034m x 0,77m.

+ 01 cây chĩa tự chế dài 144cm có cán bằng gỗ, nơi rộng nhất 3,5cm, nơi nhỏ nhất 03cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 30cm có một đầu nhọn, khu vực cán chĩa giáp với phần lưỡi có dán băng keo quanh cán chĩa, phần dán băng keo dài 21cm màu vàng.

+ 01 áo thun tay ngắn màu xanh, chiều dài từ cổ áo xuống thân áo 72cm, chiều rộng thân áo 59cm.

(Do là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng)

+ Đối với vật chứng là 01 cây trang dài 190cm, cán bằng gỗ tròn, lưỡi bằng kim loại kích thước 38,5cm x 40cm x 15cm, tại phiên tòa bị hại Lê Văn N yêu cầu nhận lại nên đề nghị HĐXX hoàn trả cho bị hại Lê Văn N.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải có N vụ bồi thường cho các bị hại:

* Lê Văn N:

+ Chi phí điều trị: 373.000 đồng (có hóa đơn).

+ Tiền mất thu nhập trong 03 ngày điều trị: 200.000 đồng/ngày x 3 ngày = 600.000 đồng.

Tổng cộng 937.000 đồng. Do đây là những chi phí hợp lý nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

* Lê Văn Nh:

+ Chi phí điều trị: 2.260.000 đồng (có hóa đơn).

+ Tiền mất thu nhập trong 08 ngày điều trị (từ ngày 28/5/2022 đến 04/6/2022) + thời gian phục hồi sức khỏe do thương tích phải nghỉ lao động, tổng cộng 02 tháng: 280.000 đồng/ngày x 60 ngày = 16.800.000 đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần: 2.000.000 đồng.

Tổng cộng 21.060.000 đồng. Do đây là những chi phí hợp lý và phù hợp quy định pháp luật nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

* Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho bị hại Lê Văn N. Đối với thương tích của bị hại Lê Văn Nh, bị cáo không xác định được có phải do bị cáo gây ra hay không do bị cáo không trực tiếp

cầm cây chĩa đâm vào người bị hại Nh, bị cáo chỉ có phóng cây chĩa về phía bị hại Nh, còn trúng hay không bị cáo không xác định được.

* Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi dùng cây chĩa là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Lê Văn N và Lê Văn Nh như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo xin HĐXX, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo không đồng ý bồi thường cho các bị hại và cho rằng: Đôi bên đánh nhau đều có thương tích nên không ai phải bồi thường cho ai. Nếu thương tích của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thì bị cáo cũng yêu cầu phía bị hại bồi thường lại cho bị cáo tổng chi phí điều trị thương tích là 1.500.000 đồng và trên 20 ngày công lao động, mỗi ngày 300.000 đồng.

* Tại phiên tòa:

- Bị hại Lê Văn N trình bày: Những gì nội dung bản Cáo trạng nêu và bị cáo trình bày dùng cây chĩa gây thương tích cho ông là đúng sự thật.

- Bị hại Lê Văn Nh trình bày: Những gì nội dung bản Cáo trạng nêu là đúng diễn biến, sự thật của vụ án. Quá trình điều tra bị cáo trình bày thương tích trên người anh bị cáo không xác định được có phải do bị cáo gây ra hay không là không đúng. Khi bị cáo đến nhà anh thì lớn tiếng chửi bới, trên tay đã cầm cây chĩa. Thấy vậy, anh mới qua bên hông nhà lấy một ống tuýp sắt chạy lên phía trước sân nhà. Anh thấy cha anh là bị hại Lê Văn N cầm cây trang (do lúc này cha anh đang dùng cây trang này để cào phơi phân bò) lên thủ còn bị cáo đứng đối diện cha anh, cách cha anh khoảng 03m, trên tay còn cầm cây chĩa sắt. Anh chạy ra tới gần vị trí của bị cáo. Anh và cha anh mỗi người đứng một phía, bị cáo đứng giữa. Anh và cha anh không ai xông vào do bị cáo đang cầm cây chĩa. Sau đó, cha anh dùng cây trang gạt mũi chĩa của bị cáo, nhưng bị cáo rút cây chĩa lại rồi đâm trúng vào lưng cha anh một cái. Thấy vậy, anh mới xông vào thì bị bị cáo quay qua dùng cây chĩa đâm trúng ngực phải của anh một cái. Lúc này, anh chưa có cảm giác đau, nên anh dùng ống tuýp sắt anh đang cầm đánh vào cây chĩa của bị cáo làm cây chĩa bị rút khỏi tay của bị cáo. Sau đó, bị cáo bỏ chạy, anh đuổi theo được một đoạn khoảng 50m nhưng không đuổi kịp, sau đó anh thấy mình bị chảy máu, khó thở và ngất xỉu do vết thương từ cây chĩa của bị cáo đâm gây ra, sau đó anh được người nhà đưa đi bệnh viện cấp cứu, điều trị.

- Về trách nhiệm hình sự: Các bị hại yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau đây:

* Bị hại Lê Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường: Chi phí điều trị: 373.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong 03 ngày điều trị: 200.000 đồng/ngày x 3 ngày = 600.000 đồng. Tổng cộng 973.000 đồng.

* Bị hại Lê Văn Nh yêu cầu bị cáo bồi thường: Chi phí điều trị: 2.260.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong 08 ngày điều trị (từ ngày 28/5/2022 đến 04/6/2022) + thời gian phục hồi sức khỏe do thương tích phải nghỉ lao động, tổng cộng 02 tháng: 280.000 đồng/ngày x 60 ngày = 16.800.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần: 2.000.000 đồng. Tổng cộng 21.060.000 đồng.

* Bị hại Lê Văn N xin được nhận lại 01 cây trang dài 190cm, cán bằng gỗ tròn, lưỡi bằng kim loại kích thước 38,5cm x 40cm x 15cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng Thái Thanh P và Ngô Thị N vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo, các bị hại và những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của những người làm chứng. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người làm chứng trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi dùng cây chĩa là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Lê Văn N và Lê Văn Nh. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do tính hung hăng côn đồ và ý thức xem thường sức khỏe của người khác, nên bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi dùng cây chĩa là hung khí nguy hiểm đâm bị hại Lê Văn N gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01% và bị hại Lê Văn Nh là 09%. Vụ việc xảy ra vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 28/5/2022 tại nhà bị hại Lê Văn N tại ấp M, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi gây thương tích cho các bị hại, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo hoàn toàn

nhận thức và ý thức được việc gây thương tích cho người khác là sai trái, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và hậu quả xảy ra đúng như bị cáo mong muốn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Chính từ ý thức và việc làm sai trái trên đã gây ra những đau đớn về thể xác cho bị hại, gây tổn kém về tiền bạc và thời gian cho việc điều trị, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án “Cố ý gây thương tích” xảy ra tại ấp M, xã M, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre do bị cáo thực hiện vào ngày 17/11/2021, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, từ đó cho thấy bị cáo là người rất khó cải tạo, giáo dục. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây mới đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra đối với những ai không tuân thủ pháp luật và thích giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo cũng đã tỏ ra thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có ông nội Nguyễn Văn Phát là người có công với cách mạng nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với bị hại Lê Văn N yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng số tiền 937.000 đồng (bao gồm chi phí điều trị là: 373.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong 03 ngày điều trị là: 200.000 đồng x 03 ngày = 600.000 đồng), HĐXX xét thấy: Đây là những chi phí hợp lý, có hóa đơn, chứng từ và phù hợp với quy định pháp luật, đồng thời bị cáo là người có lỗi trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại nên được HĐXX chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường số tiền nêu trên.

- Đối với bị hại Lê Văn Nh yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng số tiền 21.060.000 đồng (bao gồm chi phí điều trị là: 2.260.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong 08 ngày điều trị (từ ngày 28/5/2022 đến 04/6/2022) + thời gian phục hồi sức khỏe do thương tích phải nghỉ lao động, tổng cộng 02 tháng: 280.000 đồng/ngày x 60 ngày = 16.800.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần: 2.000.000 đồng), HĐXX xét thấy: Đây là những chi phí hợp lý, có hóa đơn, chứng từ và phù hợp với quy định

pháp luật, đồng thời bị cáo là người có lỗi trực tiếp gây ra thương tích nên được HĐXX chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường số tiền nêu trên.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 ống tuýp bằng kim loại kích thước 0,034m x 0,77m; 01 cây chĩa tự chế dài 144cm có cán bằng gỗ, nơi rộng nhất 3,5cm, nơi nhỏ nhất 03cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 30cm có một đầu nhọn, khu vực cán chĩa giáp với phần lưỡi có dán băng keo quanh cán chĩa, phần dán băng keo dài 21cm màu vàng; 01 áo thun tay ngắn màu xanh, chiều dài từ cổ áo xuống thân áo 72cm, chiều rộng thân áo 59cm. Do là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên bị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01 cây trang dài 190cm, cán bằng gỗ tròn, lưỡi bằng kim loại kích thước 38,5cm x 40cm x 15cm, tại phiên tòa bị hại Lê Văn N yêu cầu nhận lại. HĐXX xét thấy hoàn trả là phù hợp với quy định pháp luật.

[9] Đối với yêu cầu của bị cáo về việc yêu cầu phía bị hại bồi thường lại cho bị cáo tổng chi phí điều trị thương tích là 1.500.000 đồng và trên 20 ngày công lao động, mỗi ngày 300.000 đồng. HĐXX xét thấy: Thương tích của bị cáo Lê Văn N do không xác định được do đâu mà có nên không có cơ sở xem xét xử lý là phù hợp với quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm “Tội cố ý gây thương tích”.
2. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2022/HS-ST ngày 28/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn N phải bồi thường cho bị hại Lê Văn N số tiền 937.000 (Chín trăm ba mươi bảy nghìn) đồng. Buộc bị cáo Lê Văn N bồi thường cho bị hại Lê Văn Nh số tiền 21.060.000 (Hai mươi một triệu không trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp bằng kim loại kích thước 0,034m x 0,77m; 01 cây chĩa tự chế dài 144cm có cán bằng gỗ, nơi rộng nhất 3,5cm, nơi nhỏ nhất 03cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 30cm có một đầu nhọn, khu vực cán chĩa giáp với phần lưỡi có dán băng keo quanh cán chĩa, phần dán băng keo dài 21cm màu vàng; 01 áo thun tay ngắn màu xanh, chiều dài từ cổ áo xuống thân áo 72cm, chiều rộng thân áo 59cm.

- Hoàn trả 01 cây trang dài 190cm, cán bằng gỗ tròn, lưỡi bằng kim loại kích thước 38,5cm x 40cm x 15cm cho bị hại Lê Văn N.

(Theo phiếu nhập kho số: NKT.V.08 ngày 13/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 1.099.085 (Một triệu không trăm chín mươi chín nghìn không trăm tám mươi lăm) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Các bị hại;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã Mỹ Thạnh (Ba Tri);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Tài